

Số: 82/2020/QĐST-HNGĐ

Đà Bắc, ngày 11 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 92/2020/TLST – HNGĐ, ngày 26 tháng 10 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn : Anh Vũ Hoàng G, sinh năm yyy;

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm yyy;

Cùng Trú tại: Tiểu khu TL, thị trấn ĐB, huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Vũ Hữu S, sinh năm yyy; Trú tại: Tiểu khu TL, thị trấn ĐB, huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình;

+ Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình do ông Phan Quang Chính - Phó giám đốc làm đại diện

+ Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam chi nhánh Hà Tây do ông Phạm Cương Quyết - Cán bộ tín dụng ngân hàng làm đại diện.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 12 năm 2020;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Vũ Hoàng G và Chị Nguyễn Thị H

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Anh Vũ Hoàng G và Chị Nguyễn Thị H thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Vũ Hoàng G trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Vũ Trung K, sinh ngày dd/mm/yyyy, cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi hoặc đến khi có

thay đổi theo quy định của pháp luật.

Chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Vũ Trung N, sinh ngày dd/mm/yyyy cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi hoặc đến khi có thay đổi theo quy định của pháp luật.

Anh Vũ Hoàng G và Chị Nguyễn Thị H đều chưa có yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Anh Vũ Hoàng G và Chị Nguyễn Thị H có quyền thăm nom con chung, không ai có quyền cản trở anh G, chị H thực hiện quyền này.

Về tài sản chung: Anh Vũ Hoàng G và chị Nguyễn Thị H có tài sản chung là ngôi nhà và quyền sử dụng đất tại thửa đất số 203 tờ bản đồ số 11, có địa chỉ tại Tiểu khu M, thị trấn ĐB, huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình. Tài sản này hiện nay do ông Vũ Hữu S đang thế chấp tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình. Ghi nhận thỏa thuận sự tự nguyện trả nợ của ông Vũ Hữu S với Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình số tiền gốc và lãi phát sinh khi đến hạn theo hợp đồng vay số 036690899 – LAV – 202000223 ngày 14/02/2020 giữa ông Vũ Hữu S và Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình. Sau khi ông Vũ Hữu S hoàn thành nghĩa vụ trả nợ với Ngân hàng chị Nguyễn Thị H không có yêu cầu chia số tài sản này.

Về nợ chung:

+ Ghi nhận thỏa thuận sự tự nguyện trả nợ của anh Vũ Hoàng G với Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình số tiền gốc và lãi phát sinh khi đến hạn theo hợp đồng vay số 055552876 – LAV – 2020000106 ngày 17/01/2020, giữa anh Vũ Hoàng G và Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình.

+ Ghi nhận thỏa thuận sự tự nguyện trả nợ của anh Vũ Hoàng G với Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam chi nhánh Hà Tây số tiền gốc và lãi phát sinh khi đến hạn theo hợp đồng vay số TD-D6100006 ngày 11/6/2018 giữa anh Vũ Hoàng G và Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam Chi nhánh Hà Tây.

Về án phí: Anh Vũ Hoàng G tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm; Tiền án phí được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0003374 ngày 26 tháng 10 năm 2020, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình anh Vũ Hoàng G được hoàn lại 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự và người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Đà Bắc;
- UBND Thị trấn DB;
- Chi cục THADS huyện Đà Bắc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Xa Văn Đăng